

Số: /2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 16 tháng 03 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2026/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị N, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Khu C, xã M, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Hoàng Mạnh T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu C, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Hà Thị N** và anh **Hoàng Mạnh T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Khánh V, sinh ngày 26/07/2017. Khi ly hôn, các bên thống nhất thỏa thuận: Chị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/ 1 tháng, kể từ ngày 01/04/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức đóng góp: Chị N, anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N, anh T được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Minh Đài, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí

